

HƯỚNG DẪN
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2019

Để tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện xây dựng kế hoạch tổng kết công tác thi đua, khen thưởng với các nội dung như sau:

I. Mục đích:

Tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019 nhằm đánh giá toàn diện kết quả phong trào thi đua, rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua và thực hiện các nội dung công tác khen thưởng; đề ra mục tiêu và các giải pháp cho công tác thi đua, khen thưởng năm 2020.

II. Yêu cầu.

- Đánh giá đúng kết quả phong trào thi đua của từng địa phương, đơn vị, phát huy dân chủ, bám sát tiêu chuẩn, bình xét công khai; lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước để khen thưởng; chú trọng khen thưởng cá nhân là trực tiếp lao động, công tác, chiến đấu (công nhân, nông dân, chiến sĩ) và cá nhân, hộ gia đình có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác, có đóng góp tiền của, sức lao động cho đơn vị, địa phương; tổng kết bảo đảm đúng thời gian kế hoạch của huyện.

- Tổng kết phong trào thi đua gắn với tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị và tổ chức trao thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được khen thưởng.

III. Nội dung tổng kết:

1. Công tác thi đua:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền về công tác thi đua, khen thưởng. Nêu rõ các chỉ thị, Nghị quyết hoặc chủ trương chỉ đạo, triển khai thực hiện của địa phương, đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng trong năm 2019.

- Tổ chức phong trào thi đua yêu nước của địa phương, đơn vị và hưởng ứng phong trào thi đua của tỉnh, huyện phát động. Chú ý đánh giá trên các nội dung: Phát động phong trào thi đua; đăng ký, ký kết thi đua; tổng kết phong trào; phát hiện bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến;

- Kết quả phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị;

- Hoạt động của Hội đồng thi đua - Khen thưởng;

2. Công tác khen thưởng;

- Việc tổ chức xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng;

- Đánh giá chất lượng hồ sơ, thành tích khen thưởng;
- Việc lập, quản lý quỹ thi đua khen thưởng;
- Việc giải quyết khen thưởng kháng chiến, xét hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”;
- Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có);
- Việc tổ chức trao tặng khen thưởng.

IV. Căn cứ và tiêu chuẩn xét khen thưởng:

Việc xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cần bám sát tiêu chuẩn quy định của Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013; Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng; quy chế “Thi đua, khen thưởng” ban hành kèm theo quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh; việc tổ chức triển khai thực hiện và kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2019 và các nhiệm vụ do Huyện ủy, HĐND, UBND huyện triển khai, giao, xây dựng nông thôn mới.

1. Về danh hiệu thi đua:

1.1. Đối với tập thể:

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: Tiêu chuẩn xét tặng thực hiện theo quy định tại Điều 28 Luật Thi đua - Khen thưởng, cụ thể:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao; Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực hiệu quả; Có trên 50% cá nhân trong tập thể đó đạt lao động tiên tiến, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; không có cá nhân vi phạm tệ nạn xã hội, vi phạm Luật an toàn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng. Nội bộ đoàn kết, tổ chức thực hiện tốt các nội dung cải cách hành chính, tổ chức Đảng, Đoàn phải đạt vững mạnh trở lên. Việc xét tặng “Tập thể lao động tiên tiến” phải bám sát từng tiêu chí cụ thể để bảo đảm chất lượng, đặc biệt là tiêu chí “hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao”.

b) Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”:

Tiêu chuẩn xét tặng thực hiện theo quy định tại Điều 27 Luật Thi đua - Khen thưởng cụ thể: Được xét tặng cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” và đạt tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước; có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

- Có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ trong đó có ít nhất 70% đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước.

c) Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”:

- Được xét tặng cho tập thể có đủ các tiêu chuẩn sau:
 - + Đảm bảo đủ các điều kiện tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
 - + Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao, tập thể thật sự tiêu biểu xuất sắc của tỉnh;
 - + Có nhân tố mới, mô hình mới về kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh (đặc biệt trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh có nhiều đột phá, phát triển nhanh, bền vững) trong phạm vi toàn tỉnh để các tập thể khác học tập.
- Cơ cấu và số lượng Cờ thi đua của UBND tỉnh:
 - + Khối các ban Đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện: 01 cờ.
 - Khối các phòng, ban, trung tâm, đơn vị thuộc UBND cấp huyện: 01 cờ.
 - + Đơn vị hành chính cấp xã: 02 cờ;

d) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”:

Cờ thi đua của Chính phủ được xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số những tập thể đạt tiêu chuẩn tặng cờ thi đua của UBND tỉnh thuộc các Khối Cụm thi đua của tỉnh, các tập thể thuộc các sở, ban, ngành; huyện, thành phố, thị xã;

1.2. Đối với cá nhân:

1.2.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

- a. Được xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:
 - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
 - Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
 - Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
 - Có đạo đức, lối sống lành mạnh.
- b. Được xét tặng cho Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân đạt các tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”.
- c. Được xét tặng cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại điểm a điểm b khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:
 - Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;
 - Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.”

Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

1.2.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là “lao động tiên tiến” hoặc “chiến sĩ tiên tiến”;
- Có sáng kiến giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

Tỷ lệ xét tặng danh hiệu “chiến sĩ thi đua cơ sở” hàng năm ở mỗi cơ quan, đơn vị không quá 15% tổng số cá nhân đạt “lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”. Tỷ lệ này không bao gồm các chức danh lãnh đạo cấp huyện.

1.2.3. Danh hiệu “chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”:

Được xét cho các cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn:

- Có thành tích xuất sắc trong số cá nhân 3 lần liên tục đạt “chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đã được công nhận đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc sáng kiến cấp tỉnh được áp dụng liên tục 1 đến 2 năm và có hiệu quả từ 2 đến 3 cơ sở trở lên trên địa bàn tỉnh. Sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu do Hội đồng khoa học tỉnh và Hội đồng xét sáng kiến cấp tỉnh đánh giá, công nhận.

1.2.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

Được xét cho các cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn:

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số các cá nhân có 02 lần liên tục

đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, trong đó có 06 năm liên tục đạt danh hiệu “chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc;

Thời điểm xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” lần thứ hai.

2. Về hình thức khen thưởng:

2.1. Đối tượng và tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen:

a. Tập thể:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách và chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động;

- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ và tổ chức tốt các phong trào thi đua; phải đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”;

b. Cá nhân:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước;

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Phải đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2.2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

Cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác năm đề nghị số lượng phòng, ban, đơn vị trực thuộc và cá nhân đạt đủ tiêu chuẩn để Chủ tịch UBND tỉnh xem xét tặng Bằng khen. Trong đó, số cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ, người lao động trực tiếp được xét đề nghị từ 35% trở lên trên tổng số được đề nghị khen thưởng

a) Đối với cá nhân:

- Tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (cả năm trước và năm đề nghị khen), trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Đối với tập thể:

- Tặng cho tập thể có 2 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể”.

- Tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, có nhiều đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 100 triệu đồng/năm trở lên.

Tập thể, cá nhân đã được tặng Huân chương Lao động, hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm trước thì năm tiếp theo chưa đủ tiêu chuẩn để xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, mà ít nhất phải sau 02 năm mới xét tặng.

2.3. Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ:

a) Đối với cá nhân:

- Tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đã được tặng Bằng khen của tỉnh, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được 05 lần tặng giấy khen trở lên.

- Tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện;

+ Công nhân có từ 02 sáng kiến trở lên mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

+ Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

b) Đối với tập thể:

- Tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

- Tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên.

2.4. Huân chương Lao động hạng Ba:

2.4.1. Huân chương Lao động hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc có công trình khoa học, nghệ thuật, có sáng kiến được Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến cấp bộ, cấp tỉnh đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao, thiết thực;

b) Đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

2.4.2. Huân chương Lao động hạng ba để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều này;
- b) Có sáng kiến đã được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp huyện công nhận.

Công nhân có 03 sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 03 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân khác xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

2.4.3. Huân chương Lao động hạng ba để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.5. Huân chương Lao động hạng Nhì:

2.5.1. Huân chương Lao động hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong bộ, ngành, địa phương hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc, tiêu biểu cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

- b) Đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

2.5.2. Huân chương Lao động hạng nhì để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều này;

b) Có phát minh, sáng chế, sáng kiến đã được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp tỉnh công nhận.

Công nhân có 05 sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có phát minh, sáng chế, sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 05 năm trở lên và đã giúp đỡ nhiều hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

2.5.3. Huân chương Lao động hạng nhì để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.6. Huân chương Lao động hạng Nhất:

2.6.1. Huân chương Lao động hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước;

b) Đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

2.6.2. Huân chương Lao động hạng nhất để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều này;

b) Có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương công nhận.

Công nhân có 07 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có phát minh, sáng chế, sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 07 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

2.6.3. Huân chương Lao động hạng nhất để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc;
- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

3. Những trường hợp không bình xét thi đua khen thưởng:

a. Đối với cá nhân:

- Không đăng ký thi đua; không chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- Mới tuyển dụng dưới 10 tháng; chưa khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng cho cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét hình thức kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

b. Đối với tập thể:

- Không đăng ký thi đua, Cơ quan, đơn vị mới thành lập, thời gian hoạt động chưa đủ một năm (dưới 12 tháng);
- Không chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của tỉnh, của huyện, ngành, địa phương;
- Người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
- Chưa khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng cho tập thể đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét hình thức kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

4. Khen thưởng cho các đối tượng thuộc công an xã, bảo vệ dân phố và lực lượng dân quân tự vệ.

Căn cứ các quy định tại Luật Thi đua - Khen thưởng, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng; thông tư số 12/2019/TT-BCA ngày 29/5/2019 của Bộ Công an

5. Thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng bằng khen, cờ thi đua, danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và giấy khen.”

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng giấy khen, danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Gia đình văn hóa”. Đối với cán bộ, công chức, công nhân, nông dân, người lao động thuộc quản lý của cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

6. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng:

6.1. Hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị xét khen thưởng;
- Biên bản họp xét khen thưởng (Trích sao biên bản);
- Báo cáo thành tích đề nghị xét khen thưởng;
- Đề tài, sáng kiến kinh nghiệm (Đối với Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua cơ sở).

6.2. Số lượng hồ sơ:

- Tờ trình, biên bản họp xét khen thưởng: 01 bộ;
- Báo cáo thành tích đề nghị xét khen thưởng:
 - + Đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền UBND huyện (Tập thể lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở, giấy khen): 01 bộ hồ sơ.
 - + Đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền UBND tỉnh (Cờ thi đua xuất sắc, Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bằng khen): 02 bộ hồ sơ.
 - + Đối với hình thức khen thưởng cấp Nhà nước:
 - Cờ thi đua Chính phủ, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: 04 bộ hồ sơ, kèm theo file điện tử;
 - Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba: 05 bộ hồ sơ, kèm theo file điện tử;
- Báo cáo thành tích thực hiện đúng theo các mẫu được quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng;

V. Thời gian thực hiện:

1. Căn cứ vào mục đích, yêu cầu và nội dung trên đây, các địa phương, đơn vị cần chủ động tổng kết để bảo đảm nội dung yêu cầu và thời gian tổng kết của đơn vị trước ngày 12/12/2019.

2. Việc tổ chức xét, đề nghị khen thưởng phải đúng tuyến; các đối tượng khen thưởng ở trên địa bàn huyện mà các ngành, đoàn thể đề nghị tặng Cờ hoặc

khen thưởng bậc cao thì phải có ý kiến hiệp y bằng văn bản của các ngành, đoàn thể cấp tỉnh nộp về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện trước ngày 15/12/2019.

3. Hồ sơ khen thưởng của các đơn vị nộp về Trung tâm hành chính công huyện Cẩm Xuyên. Đối với các tập thể cá nhân đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ tướng chính phủ, Chủ tịch nước xét khen thưởng, nộp hồ sơ trước ngày 15/12/2019.

4. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện sẽ họp trước ngày 20/12/2019 để xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền UBND tỉnh, khen thưởng bậc cao, xét tặng cờ thi đua cho các đơn vị và chuẩn bị các nội dung tổng kết năm 2019 toàn huyện vào tháng 01 năm 2020.

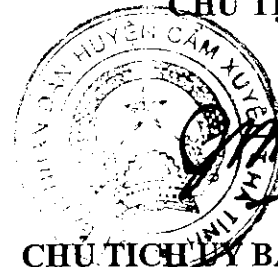
Những địa phương, đơn vị không thực hiện đúng lịch thời gian, Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện không chịu trách nhiệm về khen thưởng thành tích năm 2019 của địa phương, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì chưa rõ hoặc vướng mắc yêu cầu các địa phương, đơn vị phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện (qua Phòng Nội vụ) để thống nhất thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện; (Đề b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Thành viên Hội đồng TĐKT huyện;
- UBMTTQ, các tổ chức Hội, Đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Phạm Đăng Nhật**

